

I. THỰC TRẠNG ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI TP.HCM

1. Thực trạng đầu tư nước ngoài tại TP.HCM 6 tháng đầu năm 2001

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân TP.HCM tại kỳ họp Hội đồng nhân dân TP lần thứ VI, 6 tháng đầu năm thành phố đã thu hút được 88 dự án đầu tư FDI. Các dự án này được cấp phép với tổng số vốn đầu tư là 403 triệu USD. Đây là số vốn đầu tư khả quan, gấp 2 lần cùng kỳ năm trước (tăng 189% về số dự án, 93% về vốn đầu tư).

Tình hình các dự án đầu tư đang hoạt động cũng khá quan. Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố đạt 618 triệu USD, tăng 18,8% so cùng kỳ năm ngoái.

Trong năm 2001 các nước châu Á (đặc biệt là các nước Đông Bắc Á) vẫn dẫn đầu bảng tổng sắp. Trong đó Đài Loan dẫn đầu, kế đến là Nhật Bản, Hàn Quốc...

Về phương thức đầu tư: hình thức 100% vốn đầu tư nước ngoài ngày càng tăng (chiếm 81% số dự án) (chiếm 96% vốn đầu tư), hình thức liên doanh ngày càng giảm, số dự án có quỹ mô vốn dưới 1 triệu USD chiếm tỷ trọng cao nhất (63%) kế đến là từ 1 - 5 triệu USD (31%). Ngành công nghiệp có vốn đầu tư cao nhất (76%) tiếp theo là ngành văn hóa - giáo dục - y tế (17%) còn lại là những ngành khác.

Có 61 dự án đầu tư trong nước và có vốn nước ngoài (tổng số vốn đầu tư là 33,23 triệu USD và 729 tỷ đồng) được cấp phép đầu tư vào các khu công nghiệp và khu chế xuất trên địa bàn thành phố với tổng số diện tích giao thuê là 52,8 ha, tăng 15% về số dự án và 83% về vốn so cùng kỳ.

Tính từ ngày thành lập đến nay có 520 dự án được cấp phép đầu tư vào các khu công nghiệp và khu chế xuất (tổng số vốn đầu tư là 1,122 tỷ USD và 3.637 tỷ đồng) so tổng số đất giao thuê là 387 ha trên tổng số 1.240 ha đất cho thuê của các khu công nghiệp và khu chế xuất (chưa kể đến phần diện tích mở rộng). Đã có 6 khu lấp đầy trên 50% diện tích là Tân Thuận, Linh Trung, Tân Tạo, Bình Chiểu, Tân Bình và Lê Minh Xuân.

2. Đánh giá xu hướng cả năm 2001

Hiện nay một số dự án xây dựng nhà máy theo hình thức BOT. Một số dự án như Metro Cash & Cany (120

triệu USD) chế biến nông sản, nhà máy điện Phú Mỹ 2,2 triệu USD, SG Postel: 450 triệu USD, điện thoại di động; Pou Yuen Đài Loan tăng 142 triệu USD để xây dựng nhà máy sản xuất nguyên liệu giấy, nếu những dự án này triển khai thì số vốn đăng ký tăng lên đáng kể.

Dự báo về khả năng thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố trong năm 2001 có khả năng tăng hơn năm 2000, có những dấu hiệu cho

đầu tư nước ngoài cũng đang góp một phần quan trọng trong việc bù đắp thâm hụt cán cân vãng lai và cải thiện cán cân thanh toán quốc tế.

- Tỷ lệ đóng góp của khu vực đầu tư nước ngoài GDP tăng dần qua các năm (xem biểu đồ):

- Nguồn thu ngân sách, kim ngạch xuất khẩu, tốc độ tăng trưởng của công nghiệp cũng theo đó tăng lên qua các năm.

- Đầu tư nước ngoài góp phần hình thành một số ngành công nghiệp mới quan trọng cho phát triển kinh tế đất nước như: khai thác, chế biến dầu khí, sản xuất lắp ráp ô tô, sản phẩm điện tử, xe gắn máy, góp phần quan trọng trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Đầu tư nước ngoài góp phần quan trọng vào việc

hoàn chỉnh ngày càng đầy đủ và tốt hơn hệ thống cơ sở hạ tầng đặc biệt là giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, năng lượng. Đồng thời đã hình thành được 67 khu công nghiệp - khu chế xuất và khu công nghiệp kỹ thuật cao góp phần vào việc đô thị hóa, hình thành khu dân cư mới, tạo việc làm ổn định cho hơn hàng trăm ngàn lao động.

- Đầu tư nước ngoài góp phần giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, tham gia phát triển nguồn nhân lực, góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành nghề, cơ cấu lao động, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề có khả năng tiếp thu và sử dụng công nhân tiên tiến, rèn luyện tác phong lao động công nhân.

- Đầu tư nước ngoài góp phần vào việc thúc đẩy nền luật pháp VN được

THU HÚT ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN TP.HCM

TS. TRẦN HỒI SINH

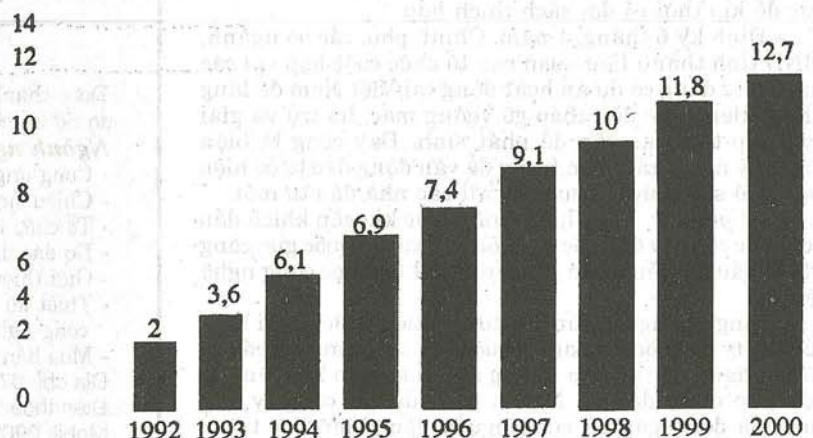
thấy tình hình đang diễn biến theo chiều hướng đi lên.

Cùng với tình hình đầu tư nước ngoài, các hãng hàng không du lịch, khách sạn cũng đang thu được những kết quả kinh doanh khả quan. Khách nước ngoài vào VN tăng trong đó có không ít các nhà đầu tư vào VN tìm hiểu thị trường VN để nghe ngóng về khả năng thông qua Hiệp định thương mại Việt - Mỹ có khả năng sẽ ký trong tương lai gần. Đây chính là thời điểm để VN tiếp tục đẩy mạnh các chính sách cải thiện môi trường đầu tư thu hút đầu tư nước ngoài.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, CÁC MẶT CÒN HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Những kết quả đã đạt được

- Đầu tư nước ngoài đã góp phần làm tăng nguồn vốn cho công cuộc phát triển kinh tế đất nước. Mặc khác



Nguồn: Thời báo Kinh tế VN, Kinh tế 2000 - 2001. VN và thế giới, trang 24, 53 Bộ kế hoạch và đầu tư

hoàn thiện dần từng bước, phù hợp với thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hội nhập.

2. Những hạn chế

Cơ cấu đầu tư nước ngoài còn bất hợp lý, do đó hiệu quả đầu tư nước ngoài chưa cao, cụ thể:

- Đầu tư chỉ hướng vào một số ngành nghề có khả năng mang lại lợi nhuận nhanh, còn một số ngành chưa được đầu tư (nông lâm thủy hải sản...)

- Đầu tư nước ngoài chỉ tập trung vào những địa phương có nhiều thuận lợi như thành phố lớn, trung tâm công nghiệp.

- Vốn đầu tư nước ngoài từ các nước châu Á chiếm 70% trong khi vốn từ các nước Tây Âu, Bắc Mỹ, G7 (trừ Nhật) còn quá thấp. Đây là vấn đề mà các nhà quản lý, lãnh đạo các cấp cần suy nghĩ thêm.

Công tác quản lý nhà nước đối với đầu tư nước ngoài còn nhiều yếu kém, việc quản lý quá tập trung vào khâu cấp phép đầu tư, buông lỏng quản lý sau khi cấp phép. Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước thiếu chặt chẽ. Việc thực thi chính sách, pháp luật chưa nghiêm. Thủ tục hành chính rườm rà, hiện tượng tiêu cực gây phiền hà cho nhà đầu tư chậm được cải tiến. Tất cả những điều trên đã làm biến dạng chính sách, môi trường đầu tư nếu không được chấn chỉnh sớm sẽ gây nhiều nguy hại cho phát triển kinh tế.

Hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thấp, số doanh nghiệp khai lỗ có hiện tượng ngày càng tăng. Nhà nước chưa quản lý được các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầy đủ.

Còn nhiều hạn chế trong lãnh vực chuyển giao công nghệ, có những máy móc thiết bị, công nghệ vừa được chuyển giao đã cũ kỹ lạc hậu, kém hiệu quả, công nghệ được chuyển giao không đồng bộ và định giá không đúng...từ đó dẫn đến sản phẩm làm ra có tính cạnh tranh chưa cao và còn gây ô nhiễm môi trường.

3. Nguyên nhân của những mặt hạn chế

Phải chăng môi trường đầu tư của VN chưa đủ sức hấp dẫn các nhà đầu tư so với một số nước trong khu vực nên tốc độ qui mô đầu tư đã giảm dần?

- Do thiếu một hệ thống luật pháp về đầu tư hoàn chỉnh và phù hợp.

- Do khâu quy hoạch thu hút đầu tư nước ngoài còn yếu kém.

- Do khâu quản lý nhà nước đối với đầu tư nước ngoài kém hiệu quả.

- Do thiếu cán bộ tham gia quản lý các doanh nghiệp và đội ngũ công nhân lành nghề cung cấp cho khu vực này.

Và còn những vấn đề liên quan khác chúng ta tiếp tục tìm hiểu để góp phần hạn chế mặt cản trở, tạo điều

kiện cho đầu tư thông thoáng hơn.

III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM THU HÚT ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trước mắt

Đẩy mạnh việc phân cấp đầu tư nước ngoài cho các địa phương. Tạo điều kiện cho địa phương có quyền chủ động hơn trong hoạt động liên quan đến đầu tư nước ngoài.

Ở TP.HCM việc giao cho Sở kế hoạch và đầu tư được quyền ký giấy phép đầu tư từ 5 triệu USD trở xuống đã phát huy tác dụng. Trong khi có tỉnh được ủy quyền ký giấy phép đầu tư 5 triệu USD trở xuống. Điều này đòi hỏi cần phân cấp mạnh hơn nữa.

Đẩy mạnh tiến độ chuẩn bị đầu tư, thi công, giải ngân các công trình trọng điểm của thành phố, nhất là các công trình giao thông và các công trình đã được bố trí vốn năm 2001; tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật đến hàng rào một số khu công nghiệp để tạo động lực thu hút đầu tư.

Chuẩn bị danh mục và công khai rộng rãi để xúc tiến đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng của thành phố (như mở rộng, nâng cấp về đường, cấp thoát nước, v.v...) bằng hình thức BOT trong nước và có vốn nước ngoài.

- Thực hiện thí điểm cổ phần hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, chuyển sang hình thức công ty cổ phần tạo điều kiện cho các doanh nghiệp này được đăng ký tham gia thị trường chứng khoán.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư: thành lập các bộ phận chuyên trách đảm nhận công tác xúc tiến đầu tư nước ngoài.

- Đẩy mạnh hơn nữa cải tiến thủ tục đầu tư. Thực hiện chính sách "một cửa" tránh việc để các nhà đầu tư phải chạy lòng vòng. Rút thời hạn ký giấy phép còn 7 ngày. Cùng tham gia với nhà đầu tư tháo gỡ những thủ tục ở tầm vĩ mô. Đề xuất văn phòng II chính phủ, các bộ đại diện phía Nam được ủy quyền giải quyết những vấn đề liên quan, không nhất thiết vấn đề gì cũng phải ra Hà Nội gây tốn kém thời gian chi phí làm nản lòng nhà đầu tư.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc cải tiến thủ tục hải quan, tạo điều kiện cho họ giải phóng hàng nhanh, gọn.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi đầu tư (nhà đầu tư có nhu cầu nhập máy móc, công nghệ mới được ưu đãi thì các cơ quan chức năng thực hiện những ưu đãi ấy một cách tự động mà họ không cần phải thủ tục rườm rà).

- Cơ sở hạ tầng cần được cải thiện mạnh hơn.

- Nâng cao chất lượng quy hoạch thu hút đầu tư nước ngoài. Quy hoạch phải khoa học và hợp lý sao cho phát huy được nội lực và gắn với tiến trình hội nhập. Cần sớm công bố các quy hoạch phát triển của từng ngành, từng

vùng, từng địa phương.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với đầu tư nước ngoài. Cần xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, tỉnh, thành trong việc quản lý, triệt để trong việc quy định rõ ràng, minh bạch các thủ tục hành chính ở mọi khâu, cấp, công khai các quy trình, thời hạn, trách nhiệm xử lý các thủ tục hành chính, thường xuyên gặp gỡ, đối thoại các nhà đầu tư nước ngoài.

2. Lâu dài

- Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, tăng sức hấp dẫn của môi trường đầu tư của VN. Đặc biệt những địa phương vùng trọng điểm kinh tế, vùng có lợi thế trong đó có TP.HCM, cần có quy chế thông thoáng hơn nữa nhằm thu hút mạnh đầu tư.

- + Sửa đổi một số điều khoản trong văn bản pháp luật có liên quan đến đầu tư nước ngoài nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- + Cho phép các nhà đầu tư nước ngoài được thế chấp tài sản gắn với giá trị quyền sử dụng đất tại ngân hàng VN.

- + Điều chỉnh mức chịu thuế, thu nhập cao cho người lao động làm việc tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để khuyến khích người VN đảm nhận các vị trí quản lý và chuyên môn cao.

- + Quy định chặt chẽ hơn việc ký hợp đồng lao động với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài nhằm đảm bảo quyền lợi cho lao động VN

- Xây dựng hệ thống chính sách để cải thiện môi trường đầu tư

- + Áp dụng mặt bằng giá thống nhất cho một số loại hàng hóa dịch vụ đối với doanh nghiệp đầu tư trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- + Khuyến khích doanh nghiệp hướng mạnh vào thị trường xuất khẩu, sử dụng nguyên liệu trong nước.

- + Đa dạng hóa các hình thức đầu tư, cho phép thành lập công ty quản lý vốn.

- + Cần có chính sách và tạo điều kiện cho doanh nghiệp ngoài quốc doanh, liên doanh với doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được tạo điều kiện huy động nhiều nguồn vốn với mọi loại quy mô vốn cho sự phát triển nền kinh tế.

- + Từng bước mở rộng thị trường bất động sản cho người VN ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia đầu tư.

- + Cải thiện lực lượng lao động chú trọng hơn nữa việc đào tạo đội ngũ cán bộ giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, đội ngũ công nhân lành nghề cung cấp cho khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ■